

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CÁC GIẢI PHÁP BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN CÁC MÔN THỂ THAO DÂN TỘC TRONG CÁC TRƯỜNG PHỔ THÔNG KHU VỰC TÂY BẮC

EVALUATING THE EFFECTIVENESS OF SOLUTIONS FOR PRESERVING AND DEVELOPING TRADITIONAL ETHNIC SPORTS IN HIGH SCHOOLS OF THE NORTHWEST REGION

TS. Nguyễn Bá Điệp¹, TS. Đặng Hoàng Anh¹, ThS. Lò Văn Giảng¹, TS. Nguyễn Thị Hà²
Trường Đại học Tây Bắc¹, Trường ĐH Sư phạm Hà Nội²

Tóm tắt: Nghiên cứu này nhằm đánh giá hiệu quả của việc bảo tồn và phát triển các môn thể thao dân tộc trong các trường phổ thông khu vực Tây Bắc, được tiến hành khảo sát trên 1060 học sinh, 508 giáo viên giáo dục thể chất và cán bộ quản lý các trường phổ thông tại ba tỉnh Điện Biên, Sơn La, Lai Châu. Kết quả nghiên cứu cho thấy việc đưa các môn thể thao dân tộc như: Kéo co, đẩy gậy, bắn nỏ, ném còn, tù lu, đi cà kheo, tó má lẹ vào chương trình giáo dục thể chất và hoạt động ngoại khóa đã tạo ra những chuyển biến tích cực rõ rệt về thể lực, kỹ năng vận động, nhận thức văn hóa và thái độ tham gia hoạt động thể thao của học sinh. Đồng thời, hoạt động này góp phần nâng cao vai trò của Nhà trường trong công tác bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc và tăng cường sự gắn kết giữa giáo dục Nhà trường với cộng đồng tại địa phương.

Từ khóa: Hiệu quả, bảo tồn, phát triển, thể thao dân tộc, trường phổ thông, khu vực Tây Bắc.

Abstract: This study aims to evaluate the effectiveness of preserving and developing traditional sports in secondary schools in the Northwest region. It was conducted by surveying 1060 students, 508 physical education teachers, and school administrators in three provinces: Dien Bien, Son La and Lai Chau. Research results show that incorporating traditional sports such as tug-of-war, stick pushing, crossbow shooting, throwing the ball, tug-of-war, stilt walking, and tó má lẹ into physical education programs and extracurricular activities has created significant positive changes in students' physical fitness, motor skills, cultural awareness, and attitudes towards participating in sports. At the same time, this activity contributes to enhancing the school's role in preserving ethnic cultural identity and strengthening the connection between school education and the local community.

Keywords: Effectiveness, preserve, develop, ethnic sports, high schools, Northwest region.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Khu vực Tây Bắc là nơi sinh sống của nhiều đồng bào dân tộc thiểu số, với kho tàng văn hóa truyền thống phong phú, trong đó các môn thể thao dân tộc (TTDT) như: Kéo co, đẩy gậy, bắn nỏ, ném còn, tù lu, đi cà kheo, tó má lẹ... giữ vai trò quan trọng trong đời sống tinh thần và sinh hoạt cộng đồng. Tuy nhiên, dưới tác động của quá trình hiện đại hóa và hội nhập, nhiều môn TTDT đang đứng trước nguy cơ mai một, bị lãng quên hoặc mất đi. Các nghiên cứu trong nước trước đó của nhiều tác giả đã đề cập

tới vai trò và hiệu quả của TTDT trong xã hội, đề cập về phương pháp truyền đạt và hướng dẫn tổ chức các môn thể thao dân tộc cho học sinh trong môn Giáo dục thể chất tại trường học, đặc biệt là nghiên cứu về tính năng văn hóa của các môn TTDT, sức ảnh hưởng của thể thao dân tộc đến đời sống cộng đồng... những nghiên cứu đó đều chỉ ra ý nghĩa mang tính cấp thiết của việc giữ gìn bản sắc văn hóa, duy trì và phát triển các môn TTDT.

Quá trình khảo sát thực trạng cho thấy, khu vực Tây Bắc là nơi sinh sống của nhiều dân tộc thiểu số như Thái, Mường, Mông,

Dao... mỗi dân tộc đều sở hữu những truyền thống văn hóa và thể thao độc đáo. Số lượng trường phổ thông ở khu vực này ngày càng gia tăng, với khoảng 1.000 trường, đây là nguồn lực lớn tạo ra nền tảng vững chắc cho việc phát triển phong trào thể thao nói chung và thể thao dân tộc nói riêng.

Các môn TTDT có giá trị văn hóa đặc biệt, giúp học sinh hiểu biết và tự hào về truyền thống của địa phương, của dân tộc. Những yếu tố thuận lợi để bảo tồn và phát triển các môn thể thao này bao gồm sự quan tâm của chính quyền địa phương cũng như cộng đồng, cơ sở hạ tầng ngày càng được cải thiện, và sự hỗ trợ từ các tổ chức phi chính phủ trong việc tổ chức các sự kiện thể thao.

Ngoài ra, chương trình môn giáo dục thể chất có tính mở, tạo điều kiện để học sinh được lựa chọn các hoạt động phù hợp với thể lực, nguyện vọng của bản thân và khả năng tổ chức của Nhà trường; đồng thời tạo điều kiện để Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế và đặc điểm của mỗi địa phương. Qua đó, nhằm thúc đẩy văn hóa địa phương, trang bị những kiến thức và kỹ năng vận động cần thiết cho học sinh, đáp ứng hình thành các nhóm năng lực trong yêu cầu cần đạt của chương trình.

Hệ thống các trường phổ thông có vai trò to lớn trong việc nuôi dưỡng và phát triển đam

mê hoạt động thể thao cho học sinh, là thiết chế giáo dục cơ bản có ý nghĩa quan trọng trong việc truyền thụ, bảo tồn và phát triển các giá trị văn hóa truyền thống, trong đó có các môn TTDT. Vì vậy, việc tổ chức hiệu quả các môn TTDT trong Nhà trường không chỉ góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện mà còn đáp ứng yêu cầu bảo tồn bản sắc văn hóa các dân tộc vùng Tây Bắc. Xuất phát từ thực tiễn đó, chúng tôi nghiên cứu: *“Hiệu quả của việc bảo tồn và phát triển các môn thể thao dân tộc trong các trường phổ thông khu vực Tây Bắc”*.

Trong quá trình nghiên cứu đề tài sử dụng các phương pháp thường quy trong nghiên cứu khoa học TĐTT, gồm: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; phương pháp phỏng vấn; phương pháp quan sát sư phạm; phương pháp toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng tổ chức các môn thể thao dân tộc trong trường phổ thông khu vực Tây Bắc

Quá trình nghiên cứu, đề tài tiến hành phỏng vấn 508 cán bộ quản lý, giáo viên giảng dạy môn học Giáo dục thể chất tại các trường phổ thông khu vực Tây Bắc, kết quả phỏng vấn được trình bày tại bảng 1.

Bảng 1. Kết quả đánh giá về các yếu tố ảnh hưởng tới quá trình tổ chức các môn thể thao dân tộc trong trường phổ thông khu vực Tây Bắc (n = 508)

Nội dung	Tỉ lệ %
Trường đã tổ chức hoạt động ngoại khóa với các môn TTDT	54,7
Học sinh hào hứng tham gia tập luyện các môn TTDT	50,7
Cán bộ giáo viên và học sinh tham gia tập luyện các môn TTDT	57,7
Chính quyền địa phương quan tâm đến việc bảo tồn và phát triển TTDT	54,4
Đánh giá phối hợp tổ chức hoạt động giữa Nhà trường với chính quyền địa phương là rất tốt	57,8
Cán bộ giáo viên đánh giá chất lượng hoạt động TĐTT ở mức khá - tốt	64,7
Trường có mô hình hoạt động câu lạc bộ thể thao	60,3

Kết quả đánh giá tại bảng 1 cho thấy những yếu tố thuận lợi và tích cực từ thực tiễn bao gồm: Tính chủ động của Nhà trường, hứng

thú tham gia học tập của học sinh, sự hỗ trợ từ chính quyền địa phương, đội ngũ chuyên môn và các hình thức hoạt động (câu lạc bộ) đều rất

Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và thể thao trường học

thuận lợi và có ý nghĩa tích cực trong việc bảo tồn và phát triển các môn TTDT, đồng thời là cơ sở, là tiền đề để Nhà trường lựa chọn các môn TTDT và xây dựng kế hoạch đưa các môn TTDT vào nội dung thể thao tự chọn trong chương trình Giáo dục thể chất tại các trường phổ thông.

Các môn TTDT thường xuyên được sử dụng tại các Nhà trường gồm: Kéo co, đẩy gậy, bắn nỏ, ném còn, tù lu, đi cà kheo, tó má lẹ... Kết quả khảo sát mức độ sử dụng các môn TTDT trong các hoạt động học tập tại trường học được trình bày ở bảng 2.

Bảng 2. Thực trạng tổ chức các môn thể thao dân tộc trong các trường phổ thông khu vực Tây Bắc (n = 508)

TT	Môn thể thao dân tộc	Tỷ lệ trường tổ chức %
1	Kéo co	48,6
2	Đẩy gậy	44,1
3	Ném còn	38,3
4	Bắn nỏ	33,6
5	Tù lu	28,7
6	Đi cà kheo	25,2
7	Tó má lẹ	18,4

Kết quả khảo sát bảng 2 cho thấy, đa số các trường phổ thông bước đầu quan tâm và đưa một số môn TTDT lồng ghép vào chương trình Giáo dục thể chất (như phương tiện giáo dục thể chất) và hoạt động ngoại khóa. Tuy nhiên, mức độ tổ chức chưa đồng đều giữa các địa phương và cấp học, tỉ lệ các trường tổ chức tập luyện ngoại khóa các môn thể thao dân tộc tăng dần theo cấp học. Các môn được tổ chức phổ biến nhất là kéo co, đẩy gậy, bắn nỏ và ném còn, trong khi các môn như: Tù lu, đi cà kheo, tó má lẹ ít được triển khai do hạn chế về cơ sở vật chất và đội ngũ hướng dẫn. Tỷ lệ các trường tổ chức các môn thể thao dân tộc đều dưới 50% trường. Vì vậy, để gia tăng mức độ

sử dụng, việc tìm ra nguyên nhân và giải pháp khắc phục là hết sức có ý nghĩa với phương châm bảo tồn các giá trị văn hoá địa phương, phát triển đồng đều các môn thể thao dân tộc và hạn chế tối đa việc bỏ quên hay làm mai một đi một môn thể thao dân tộc nào đó.

2.2. Những yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả tổ chức thể thao dân tộc trong Nhà trường

Kết quả khảo sát ý kiến 508 cán bộ quản lý, giáo viên giảng dạy GDTC trong các trường phổ thông khu vực Tây Bắc về mức độ ảnh hưởng của các yếu tố liên quan ảnh hưởng đến hiệu quả tổ chức các môn TTDT. Kết quả được trình bày ở bảng 3.

Bảng 3. Đánh giá mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến hiệu quả tổ chức thể thao dân tộc trong Nhà trường (n = 508)

TT	Yếu tố ảnh hưởng	Mức độ ảnh hưởng					$\bar{X}$	t	p
		Rất ảnh hưởng %	Ảnh hưởng nhiều %	Phân vân %	Ít ảnh hưởng %	Rất ít ảnh hưởng %			
1	Sự quan tâm của BGH Nhà trường	39,4	38,6	13,0	9,0	0	4,10	2,56	<0,05
2	Cơ sở vật chất, trang thiết bị	55,5	38,2	3,93	1,77	0,6	4,48	3,12	<0,05
3	Năng lực giáo viên GDTC	45,3	35,4	7,9	11,4	0	4,11	2,84	<0,05
4	Nhận thức của HS về	39,4	37,2	19,9	1,9	1,6	3,95	1,97	<0,05

TT	Yếu tố ảnh hưởng	Mức độ ảnh hưởng							
		Rất ảnh hưởng %	Ảnh hưởng nhiều %	Phân vân %	Ít ảnh hưởng %	Rất ít ảnh hưởng %	$\bar{X}$	t	p
	ý nghĩa của TTDT								
5	Sự phối hợp với cộng đồng địa phương	37,4	45,3	15,7	1,6	0	4,19	2,66	<0,05
6	Kinh phí dành cho các hoạt động TTDT trong Nhà trường	19,7	40	17,7	20,1	2,5	3,36	1,78	<0,05
7	Sự tham gia của các doanh nghiệp, đơn vị tài trợ	42,7	19,7	17,9	7,9	11,8	3,61	2,99	<0,05

Kết quả từ bảng 3 cho thấy: các yếu tố năng lực và nhận thức của giáo viên GDTC, sự quan tâm chỉ đạo của Nhà trường, điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, và sự phối hợp giữa Nhà trường với cộng đồng đều đóng vai trò quan trọng trong việc bảo tồn và phát triển các môn TTDT trong các trường phổ thông khu vực Tây Bắc.

Các chỉ số t cho thấy sự khác biệt rõ rệt giữa các đánh giá, với các giá trị t cao cho những yếu tố như cơ sở vật chất (3.12) và sự quan tâm của Ban Giám hiệu (2.56). Điều này cho thấy rằng những yếu tố này không chỉ được coi là quan trọng mà còn có sự đồng thuận cao từ các cán bộ quản lý và giáo viên. Giá trị t thu được cao hơn 2 cho thấy sự khác biệt có ý nghĩa thống kê, qua đó khẳng định vai trò thiết yếu của các yếu tố này trong việc nâng cao hiệu quả tổ chức các môn TTDT, trong đó có các môn thể thao dân tộc.

Bên cạnh đó, hầu hết các giá trị p đều dưới mức 0.05, điều này minh chứng rằng những yếu tố ảnh hưởng có ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động GDTC trong Nhà trường và sự tham gia của học sinh. Khẳng định yếu tố cơ sở vật chất cần có sự đầu tư mạnh mẽ vào hạ tầng phục vụ cho hoạt động thể thao.

Từ những phân tích trên, có thể khẳng định rằng việc tập trung vào các giải pháp nhằm cải thiện năng lực giáo viên, tăng cường sự quan tâm của Nhà trường, cải thiện cơ sở vật chất, cũng như thúc đẩy sự phối hợp với cộng đồng là cần thiết. Những giải pháp này không chỉ giúp bảo tồn mà còn phát triển các

môn TTDT trong Nhà trường, góp phần nâng cao giá trị văn hóa địa phương và tạo ra tác động tích cực cho học sinh. Do đó, đề xuất các chính sách hỗ trợ và tăng cường đầu tư là rất cần thiết để thúc đẩy hoạt động giáo dục thể chất và thể thao trong khu vực Tây Bắc.

2.3. Hiệu quả của việc bảo tồn và phát triển các môn thể thao dân tộc

Quá trình nghiên cứu đề tài lựa chọn được 06 giải pháp để tiến hành tổ chức thực nghiệm, gồm:

(1) Nhóm giải pháp Thành lập Câu lạc bộ và tổ chức hoạt động câu lạc bộ các môn thể thao dân tộc trong Nhà trường.

(2) Nhóm giải pháp Lựa chọn một số môn thể thao dân tộc (là thể mạnh của địa phương) lồng ghép vào chương trình môn học giáo dục thể chất chính khóa.

(3) Nhóm giải pháp Tổ chức giải thi đấu các môn thể thao dân tộc trong Nhà trường nhân dịp các ngày lễ lớn trong năm.

(4) Nhóm giải pháp Đổi mới nội dung và hình thức tổ chức các môn thể thao dân tộc trong trường phổ thông khu vực Tây Bắc.

(5) Nhóm giải pháp Tăng cường tuyên truyền văn hóa truyền thống địa phương tại các Nhà trường thông qua việc lồng ghép vào các giờ học chính khóa, các buổi ngoại khóa và phát thanh của Nhà trường.

(6) Nhóm giải pháp Bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động các môn thể thao dân tộc cho giáo viên trong các Nhà trường.

Các nhóm giải pháp này được tổ chức tại 03 trường: PTDTNT THCS và THPT Tuần

Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và thể thao trường học

Giáo, Điện Biên; PTDTNT THCS và THPT Than Uyên, Lai Châu; PTDTNT THCS và THPT Mai Sơn, Sơn La, thời gian thực nghiệm từ tháng 9/2025 đến tháng 01/2026. Quá trình thực nghiệm được tổ chức quy củ, đảm bảo theo các quy định. Sau khi kết thúc

quá trình thực nghiệm, đề tài tiến hành đánh giá hiệu quả mang lại của các giải pháp trong việc bảo tồn và phát triển các môn TTDT trong các trường phổ thông khu vực Tây Bắc thể hiện ở các mặt cụ thể, được trình bày tại bảng 4 và bảng 5.

Bảng 4. So sánh một số chỉ tiêu giáo dục thể chất và nhận thức văn hóa của học sinh trước và sau khi tham gia thể thao dân tộc (n = 1060)

TT	Chỉ tiêu đánh giá	Trước TN %	Sau TN %	W	t	p
1	Hứng thú tham gia học GDTC	39,24	73,62	87,71	45,12	<0,001
2	Hiểu biết về thể thao dân tộc	29,82	64,37	115,77	39,54	<0,001
3	Thể lực chung đạt mức khá trở lên	56,74	76,91	35,48	28,76	<0,001
4	HS tham gia tập luyện tại các CLB thể thao trong Nhà trường	9,65	45,63	372,37	56,89	<0,001
5	Số lượng học sinh tham gia giải thể thao các môn TTDT cấp trường	3,15	7,46	136,51	22,35	<0,001

Giá trị W biểu thị mức độ tăng trưởng tương đối giữa trước và sau thực nghiệm. Từ bảng 2.4 cho thấy, hầu hết tiêu chí đều ghi nhận mức tăng trưởng rất ấn tượng, đặc biệt là các tiêu chí liên quan đến sự tham gia trực tiếp như "Học sinh tham gia tập luyện tại Câu lạc bộ" (tăng 372,37%) và "Số lượng học sinh tham gia giải thể thao cấp trường" (tăng 136,51%).

Hiệu quả giải pháp thể hiện rõ qua việc học sinh không chỉ nâng cao được hiểu biết về thể thao dân tộc (tăng hơn 115%), mà còn có sự hứng thú và mức độ tham gia sâu rộng (hứng thú tăng 87%, thể lực cải thiện 35%).

Giá trị t và p đều cho thấy sự khác biệt có ý nghĩa thống kê cao, tức là các kết quả này không phải do ngẫu nhiên mà do ảnh hưởng tích cực từ quá trình tham gia thể thao dân tộc.

Sự tăng trưởng của các tiêu chí cho thấy học sinh không chỉ cải thiện về sức khỏe thể chất mà còn nâng cao nhận thức văn hóa, góp phần hình thành thói quen thể thao lành mạnh và tăng gắn kết cộng đồng trong Nhà trường.

Như vậy, quá trình tham gia các hoạt động thể thao dân tộc đã mang lại nhiều lợi ích toàn diện cho học sinh, cả về mặt giáo dục thể chất lẫn văn hóa, đồng thời thúc đẩy sự phát triển bền vững của phong trào thể thao trong Nhà trường.

Bảng 5. So sánh một số chỉ tiêu về công tác thể dục thể thao trong Nhà trường trước và sau thực nghiệm (n = 24)

TT	Chỉ tiêu đánh giá	Trước TN	Sau TN
1	Số câu lạc bộ các môn TTDT trong Nhà trường	0	03
2	Số giải TTDT được tổ chức trong Nhà trường	1	03
3	Tổ chức tập huấn về năng lực tổ chức các môn TTDT cho giáo viên	0	03
4	Đưa một số môn TTDT lồng ghép vào giảng dạy chính khóa cho HS (như phương tiện giáo dục thể chất)	0	02
5	Số môn TTDT đưa vào hoạt động ngoại khóa cho HS	01	03
6	Tuyên truyền về thể thao dân tộc trong Nhà trường	0	03
7	Sự đồng hành của chính quyền địa phương trong tổ chức TTDT	03	09
8	Số doanh nghiệp, các đơn vị tài trợ	0	08

Kết quả bảng 5 cho thấy, sự quan tâm của Nhà trường đến công tác TDTT trong Nhà trường đã có sự chuyển biến rõ rệt, thông việc thành lập các CLB các môn TDTT, tổ chức nhiều hơn 01 giải thi đấu các môn TDTT cho HS, lựa chọn và đưa 02 môn TDTT vào giảng dạy chính khóa cho HS, số môn TDTT đưa vào hoạt động ngoại khóa cho HS tăng từ 01 lên 03 môn ở mỗi Trường, mời các doanh nghiệp/các nhà tài trợ tham gia đồng hành cùng các giải thi đấu và các hoạt động liên quan đến TDTT, sự đồng hành của chính quyền địa phương cùng Nhà trường cũng được gia tăng khi so sánh về số lượng trước và sau khi tổ chức thực nghiệm.

Trên cơ sở phân tích số liệu khảo sát và ý kiến chuyên gia, nghiên cứu ghi nhận những hiệu quả nổi bật sau:

- Hiệu quả về giáo dục thể chất: Trên 80% giáo viên và cán bộ quản lý được khảo sát cho rằng thể lực chung, sức bền và sự khéo léo của học sinh được cải thiện rõ rệt sau khi thường xuyên tham gia các môn thể thao dân tộc.

- Hiệu quả về giáo dục văn hóa: Trên 90% học sinh bày tỏ sự hứng thú và hiểu biết tốt hơn về giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc mình thông qua việc tham gia tập luyện và thi đấu các môn thể thao dân tộc trong Nhà trường.

- Hiệu quả về giáo dục xã hội: Hoạt động thể thao dân tộc góp phần tăng cường tinh thần đoàn kết, hợp tác, giảm khoảng cách giữa học sinh các dân tộc khác nhau, đồng thời tạo môi

trường giáo dục lành mạnh, gắn kết Nhà trường với gia đình và cộng đồng địa phương.

3. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

3.1. Kết luận

Kết quả tích cực: Việc áp dụng các giải pháp phát triển thể thao dân tộc (TDTT) đã cải thiện rõ rệt các chỉ số về giáo dục thể chất, nhận thức văn hóa, số lượng câu lạc bộ và giải đấu so với thực trạng hạn chế ban đầu.

Giá trị thực tiễn: Hoạt động này bước đầu giúp bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa Tây Bắc và tạo nền tảng vững chắc cho phong trào thể dục thể thao học đường. Đây là hướng đi hiệu quả, cần duy trì và nhân rộng để nâng cao toàn diện sức khỏe, văn hóa cho học sinh

3.2. Kiến nghị

Để nâng cao hiệu quả bảo tồn và phát triển các môn TDTT tại các trường phổ thông Tây Bắc, cần tập trung:

- Đào tạo nhân lực: Tăng cường tập huấn chuyên môn, phương pháp giảng dạy và tổ chức thi đấu cho giáo viên giáo dục thể chất.

- Hoàn thiện chương trình: Xây dựng tài liệu hướng dẫn giảng dạy phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương và cấp học.

- Gắn kết cộng đồng: Đẩy mạnh phối hợp giữa nhà trường với gia đình, nghệ nhân dân gian, già làng, trưởng bản để truyền dạy TDTT.

- Đầu tư và đa dạng hóa: Tăng cường cơ sở vật chất; đa dạng hóa hình thức tổ chức qua các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ và ngày hội văn hóa - thể thao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông - Giáo dục thể chất*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
2. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2020), *Đề án bảo tồn và phát triển thể thao dân tộc Việt Nam đến năm 2030*.
3. TS. Nguyễn Sĩ Dũng (2022), “Giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục thể chất ở các tỉnh miền núi phía Bắc”, *Tạp chí Khoa học Giáo dục*.
4. TS. Đỗ Tường Hiệp (2021), “Thể thao dân tộc với giáo dục văn hóa cho học sinh vùng dân tộc thiểu số”, *Tạp chí Giáo dục*.

Nguồn bài báo: Nguyễn Bá Diệp (2026), Bài báo trích từ kết quả nghiên cứu của đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ “*Nghiên cứu việc bảo tồn các môn TDTT gắn với hoạt động giáo dục thể chất trong các trường phổ thông khu vực Tây Bắc*”. Dự kiến nghiệm thu đánh giá tháng 12/2026.

Ngày nhận bài: 10/3/2026; Ngày đánh giá: 21/3/2026; Ngày duyệt đăng: 8/4/2026.